TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH BẮC NINH** --- Số: 117/2022/QĐST - HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập -Tự Do - Hạnh Phúc** --- *L, ngày 19 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 169/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trần Đức T, sinh năm 1987
- Bị đơn: Chị Trần Thị M, sinh năm 1986

Đều HKTT: X – B – L – Bắc Ninh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào Điều 55; Điều 58; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 09/12/2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2022 là hoàn T tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Đức T và chị Trần Thị M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trần Đức T và chị Trần Thị M.

- Về con chung: Giao con chung là Trần Đức Huy, sinh ngày 13/5/2009 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng. Giao con chung là Trần Thị Thu Trang, sinh ngày 14/7/2012 và Trần Đức Quang, sinh ngày 03/07/2018 cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng; Cấp dưỡng nuôi con chung chưa đặt ra đối với anh T và chị M; Anh T và chị M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được ngăn cản;

- Về tài sản chung và công nợ: Anh T và chị M đều thống nhất là vợ chồng tự thỏa thuận nên không yêu cầu toà án giải quyết.

-Về án phí**:** Anh Trần Đức T chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh Trần Đức T đã nộp 300.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0008123 ngày 18/11/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện L. Hoàn trả lại anh Trần Đức T 150.000đồng tạm ứng án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
-VKSND huyện L;
- THADS huyện;
- Đương sự;
- UBND xã B;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Phong